

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Số: 76/2018/QĐ-TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Cà Mau, ngày 04 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Phan Thị Thu

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Trương Thanh Quốc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 80/2018/QĐ-TA ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Phạm Văn H. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1987

Chứng minh nhân dân số: 381355032. Ngày cấp: Ngày 01/6/2017. Nơi cấp: Công an tỉnh Cà Mau

Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 3/12

Nguyên quán: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau

Hộ khẩu thường trú: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định

Nghề nghiệp: không nghề nghiệp ổn định

Tiền án: Tiền án về các tội xâm phạm quyền sở hữu; Tiền sự: không.

Con ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị N

Phạm Văn H có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Linh Hậu – Phó Trưởng phòng – Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau theo Văn bản ủy quyền số 81/TB/LĐTBXH ngày 02/4/2018 (có mặt).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên họp:* Ông Trương Hoàng Lo – Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 14/3/2018, **Phạm Văn H** bị Công an xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cùng ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, thành phố C có quyết định số 04/QĐ-UBND

về việc giao **Phạm Văn H** cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau đang quản lý **Phạm Văn H** để cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý chờ làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Thông báo số: 73/TB-CSCNMT ngày 19/3/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau xác định **Phạm Văn H** nghiện ma túy loại Methamphetamine. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có văn bản số 112/LĐTBXH ngày 30/3/2018 đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Văn H**.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đưa **Phạm Văn H** vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: **Phạm Văn H**, thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2007. Đến ngày 14/3/2018 bị Công an xã L, thành phố C lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện tại, không có nơi cư trú ổn định.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thẩm phán, Thư ký và Cơ quan đề nghị giải quyết theo đúng trình tự tổ tụng được quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Văn H** đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Các Điều 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Bản thân **Phạm Văn H** đã thành niên, nghiện ma túy, hiện không còn ở địa chỉ cư trú đã đăng ký và không có nơi cư trú ổn định. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Phạm Văn H** đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, là nguy cơ phát sinh tệ nạn xã hội, tội phạm và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Văn H** là cần thiết, nhằm tạo điều kiện cho **Phạm Văn H** được chữa bệnh, lao động, học nghề và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bản thân anh **Phạm Văn H** đã nghiện ma túy từ năm 2007, có tiền

án tội về xâm phạm quyền sở hữu nhưng sau khi đi chấp hành án về lại tiếp tục sử dụng chất ma túy mà không sửa chữa. Tuy nhiên, trong quá trình làm thủ tục và tại phiên họp anh **Phạm Văn H** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi xác định thời hạn để cai nghiện bắt buộc đối với anh **Phạm Văn H**.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau đề nghị đưa **Phạm Văn H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng là có căn cứ.

Căn cứ các Điều 3, Điều 20, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 95, 96, 97, 107 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Văn H** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau, địa chỉ ấp 1, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau có quyền kháng nghị, **Phạm Văn H** có quyền khiếu nại đối với quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C, tỉnh Cà Mau phối hợp với Công an thành phố C, tỉnh Cà Mau đưa người phải thi hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTB&XH TP.C;
- Công an thành phố C;
- VKSND TP.Cà Mau;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau;
- UBND xã L, TP.C;
- Lưu: hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

PHAN THỊ THU